TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** TỈNH PHÚ YÊN Số: 08/2021/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Sông Cầu, ngày 04 tháng 5 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Thị Ng, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố Mỹ Th phường Xuân Th, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: Vợ chồng ông Trần H, sinh năm 1968 và bà Phan Thị Ng, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Phú D, xã Xuân Th, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Trần H, bà Phan Thị Ng nợ của bà Huỳnh Thị Ng số tiền mua bán tài sản là 4.300.000.000đ (*Bốn tỷ ba trăm triệu đồng chẵn).*

Vợ chồng ông Trần H, bà Phan Thị Ng có nghĩa vụ thanh toán cho bà Huỳnh Thị Ng số tiền mua bán tài sản còn nợ là 4.300.000.000đ *(Bốn tỷ ba trăm triệu đồng chẵn).*

- Về án phí:

Vợ chồng ông Trần H, bà Phan Thị Ng phải chịu 56.150.000đ *(Năm mươi sáu triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vợ chồng ông Trần H, bà Phan Thị Ng có đơn xác nhận gia đình hoàn cảnh khó khăn do sự kiện bất khả kháng Covid -19 được chính quyền địa phương xác nhận. Áp dụng khoản 1 Điều 13 Nghị định số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, giảm 50% (56.150.000đ x 50% = 25.075.000đ) án phí dân sự sơ thẩm cho vợ chồng ông Ng, bà H. Vợ chồng ông Ng, bà H phải nộp 25.075.000đ *(Hai mươi lăm triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho bà Huỳnh Thị Ng số tiền 56.250.000đồng *(Năm mươi sáu triệu hai trăm năm chục nghìn đồng)* tạm nộp án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005167 ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Sông Cầu.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh PY;
- VKSND TX. Sông Cầu;
- Chi cục THA TS. Sông Cầu;
- Lưu hs;
- Án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Ngọc Tiên